

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	22,300 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.7%	16.1%	8.2%

2024			
DT thuần	1,594	YoY	▼ 8.00
	tỷ VNĐ		▼ 0.5%

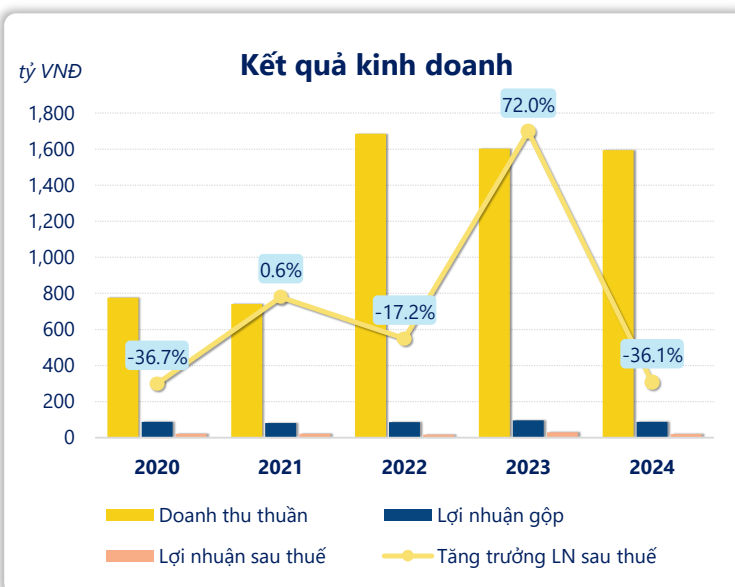
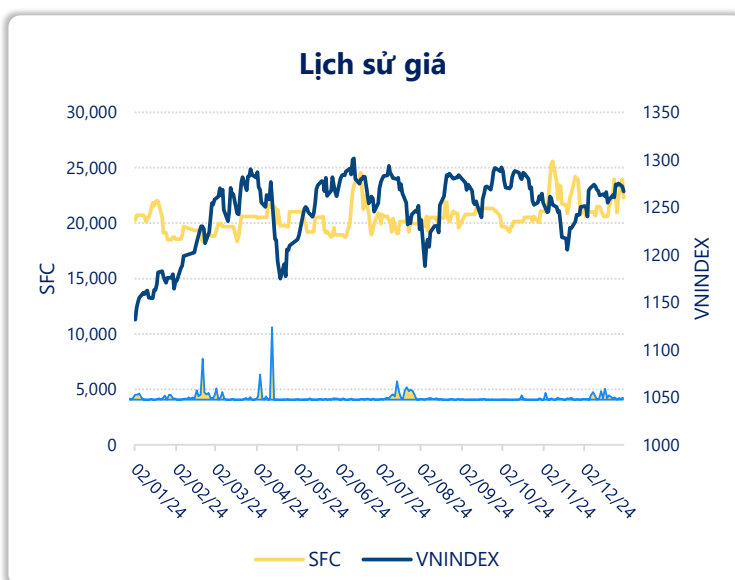
2024			
LN gộp	88.5	YoY	▼ 7.80
	tỷ VNĐ		▼ 8.0%

2024			
LN thuần	24.0	YoY	▼ 2.50
	tỷ VNĐ		▼ 9.3%

2024			
LN sau thuế	19.3	YoY	▼ 10.9
	tỷ VNĐ		▼ 36.1%

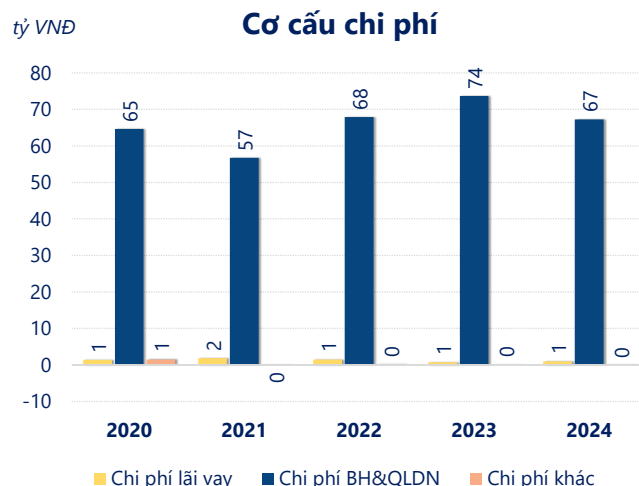
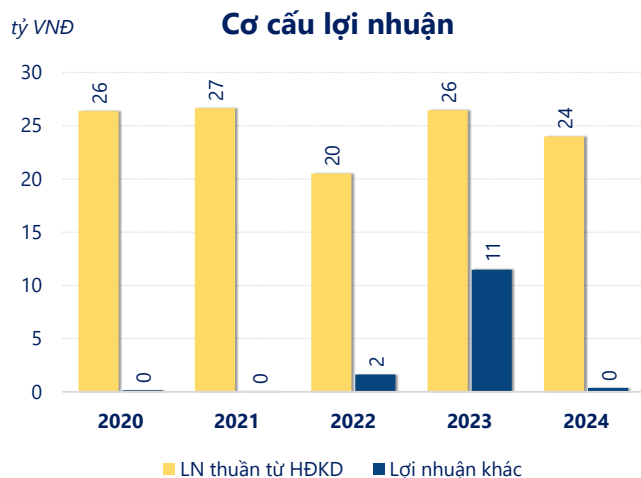
2024			
ROE	11.6%	+/- YoY	▼ 6.7%

2024			
ROA	6.7%	+/- YoY	▼ 4.6%



Kết quả kinh doanh **SFC** năm **2024**, doanh thu thuần đạt **1,594** tỷ đồng **giảm 0.53%**, lợi nhuận sau thuế **giảm mạnh 36.1%** chỉ còn **19.29** tỷ đồng.

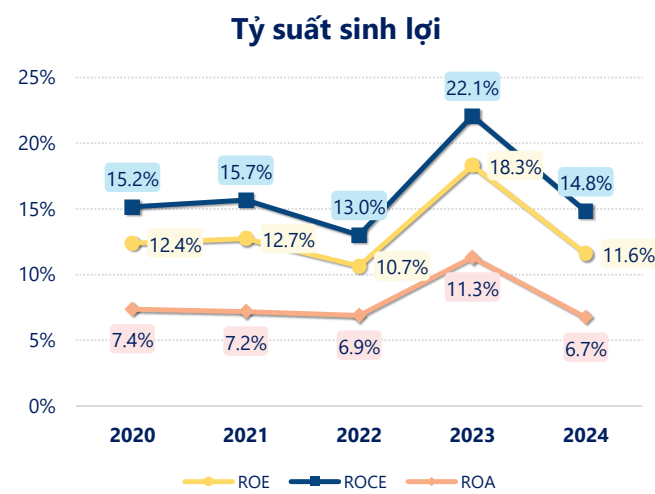
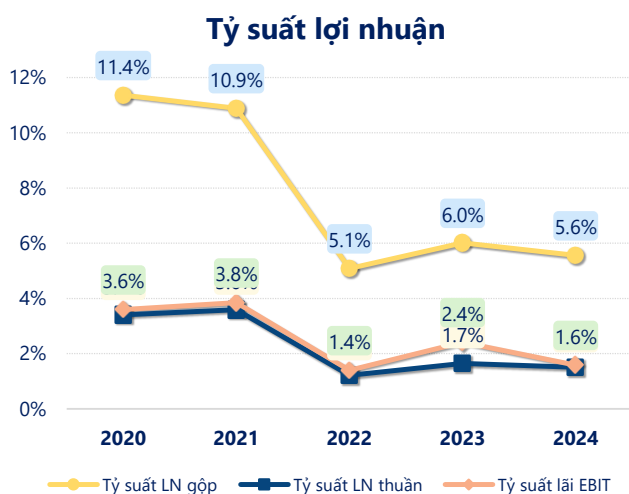
Công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng doanh thu cũng như lợi nhuận so với năm trước. Với mức **ROE** đạt **11.6%** cho thấy tình hình kinh doanh vẫn khá tốt, tuy nhiên cần cải thiện để đạt kết quả tốt hơn.



Năm **2024**, **SFC** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **23.99** tỷ đồng, **giảm đi 2.47** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (24.79 tỷ đồng) là 0.80 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

Chi phí lãi vay tăng lên so với năm trước, ở mức **0.94** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm** xuống còn **67.24** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 0.02** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của SFC năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **11.6%**, **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



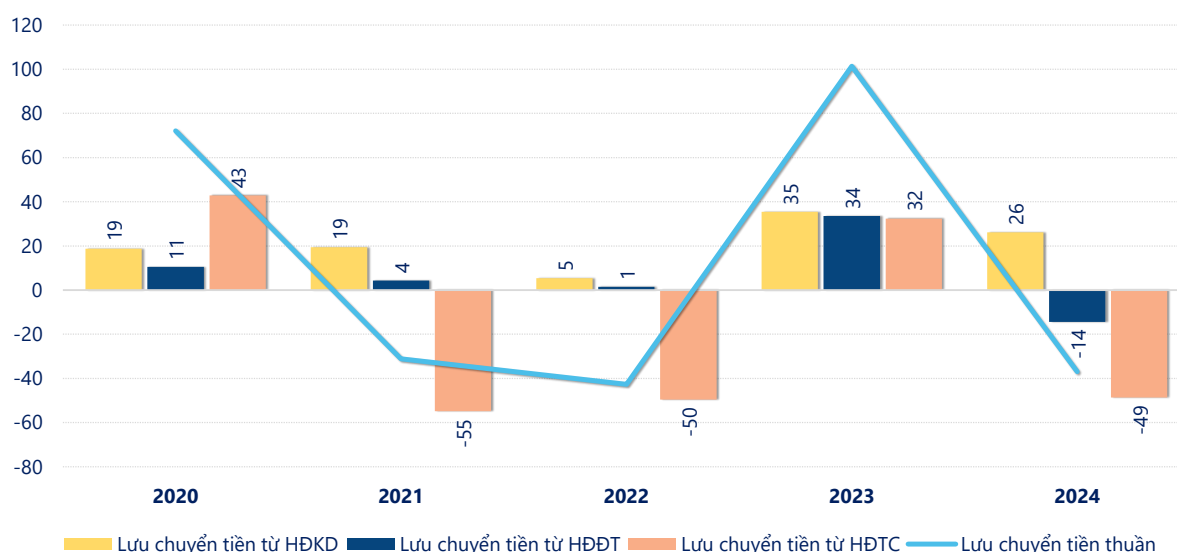
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	776	742	1,686	1,602	1,594
Giá vốn hàng bán	688	661	1,600	1,506	1,505
Lợi nhuận gộp	88.1	80.8	85.7	96.3	88.5
Doanh thu HĐTC	4.40	4.39	4.15	4.52	3.71
Chi phí TC	1.56	1.78	1.49	0.66	1.01
Chi phí lãi vay	1.38	1.84	1.43	0.74	0.94
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	51.0	44.4	55.0	61.3	53.6
Chi phí QLDN	13.6	12.3	12.9	12.4	13.7
LN thuần từ HĐKD	26.4	26.6	20.5	26.5	24.0
Lợi nhuận khác	0.13	0.05	1.63	11.5	0.36
LN trước thuế	26.5	26.7	22.1	37.9	24.3
Lợi nhuận sau thuế	21.0	21.2	17.5	30.2	19.3
LNST của CĐ cty mẹ	21.0	21.2	17.5	30.2	19.3

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của SFC bằng **-36.86** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (101.3 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **26.16** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-14.43** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-48.59** tỷ đồng.